TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09/2022/QĐST-DS.

Ninh Hải, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 09/3/2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2020.
- Căn cứ vào văn bản ý kiến vào ngày 12/4/2022 của ông Trần Công L là đại diện theo ủy quyền của Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn Ngọc Minh tại Ninh Thuận.
- Căn cứ vào thông báo miễn án phí cho đương sự số 10/2022/TB-TA, ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuân.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYÉT ĐỊNH

- 1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
- * Nguyên đơn: ông Bùi Văn N sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu phố KC1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

* Bị đơn: ông Ngô Quang V - sinh năm 1957.

Địa chỉ: Khu phố KS1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn M tại Ninh Thuận.

Địa chỉ: Thôn KN1, xã, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn M Giám đốc Công ty.
- Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Công L Phó Giám đốc Công ty

trách nhiệm hữu hạn Ngọc Minh tại Ninh Thuận.

Địa chỉ: Thôn KN1, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

- 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Ông Bùi Văn N được quyền quản lý, sử dụng diện tích 178m² đất trồng cây hàng năm khác (trong đó có 44m² thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường bộ) thuộc thửa đất số 271, tương ứng với các điểm ABML (trước đây là một phần của thửa đất số 138, tờ bản đồ 30), tọa lạc tại thôn Khánh Nhơn 1, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuân. Đất có vị trí, tứ cân như sau:

Phía bắc giáp đường tỉnh lộ 702.

Phía nam giáp thửa đất số 173.

Phía đông giáp thửa đất số 272 (trước đây là phần còn lại của thửa đất số 138, tờ bản đồ 30).

Phía tây giáp thửa đất 173.

Theo trích lục bản đồ địa chính ngày 17/3/2022 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuân, chi nhánh Ninh Hải.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Ông Ngô Quang V có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Bùi Văn N số tiền $500.000.000^{d}$ (*năm trăm triệu đồng*) tương ứng với giá trị của diện tích 322m^2 đất còn lại $(500\text{m}^2 - 178\text{m}^2)$.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản và trích lục bản đồ địa chính: Ông Ngô Quang Viễn có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Bùi Văn Nguyên chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản và trích lục bản đồ địa chính với số tiền $4.000.000^{\rm d}$ (bốn triệu đồng).
- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Ngô Quang V do thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Ông V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Bùi Văn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông N số tiền tạm ứng án phí 300.000^{d} (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số 0021351 ngày 10/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuân.

- 3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
 - 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Luu./.

Nguyễn Thị Huế